

Bản án số: 26/2021/HS-ST  
Ngày: 24-02-2021

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Thiên Bảo  
*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Bà Phạm Thị Thiệp.
- Bà Trần Thị Dung.

**- Thư ký phiên tòa:** Cô Lê Hồng Loan - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều tham gia phiên tòa:** Ông Võ Minh Kỳ - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2021/TLST-HS, ngày 08 tháng 01 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2021/QĐXXST-HS, ngày 21 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

LÊ VĂN T, sinh năm: 1989 (Giới tính: Nam); Nơi sinh: Cần Thơ. Đăng ký thường trú: ấp Trường Khương A, xã Trường Xuân B, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ. Chỗ ở: như trên;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Quan hệ gia đình: Cha: Lê Văn T (s); Mẹ: Hồ Thị Bé B (c); Anh - Chị: có 03 người; Bản thân chưa vợ, con;

Tiền sự; Tiền án: Chưa

Bị cáo tại ngoại (Có mặt tại phiên tòa).

**\* Bị hại:**

Đại diện gia đình bị hại: Ông Lê Phước T, sinh năm: 1969 và bà Lê Thu Đ, sinh năm: 1969 (Là Cha – mẹ ruột của bị hại). Địa chỉ: ấp Tân Tạo A, xã Tam Giang Tây, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau (Có mặt tại phiên tòa).

**\* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

- Ông Phan Hữu Đ, sinh năm: 1975. Địa chỉ: 124B, đường Phạm Ngũ Lão, phường An Hòa quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ (Có mặt tại phiên tòa).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 05 giờ 45 phút ngày 14/8/2020, Lê Văn T điều khiển xe mô tô biển số 69L1-180.21 chở chị Lê Thị Thu N ngồi sau, lưu thông trên đường Nguyễn Văn Cừ, hướng từ đường Cách Mạng Tháng Tám về đường Trần Việt Châu. Khi đến trước địa chỉ số 196 đường Nguyễn Văn Cừ, phường An Hòa, quận Ninh Kiều, thì xe mô tô do Lê Văn T điều khiển đụng vào đuôi xe mô tô biển số 65B1-845.50 do ông Phạm Hữu Đ điều khiển lưu thông cùng chiều phía trước làm cả 02 xe ngã xuống đường. Hậu quả, chị N tử vong trên đường đi cấp cứu, T bị chấn thương được đưa vào Bệnh viện Trường Đại học Y dược Cần Thơ điều trị; ông Đ bị thương nhẹ ở tay và chân trái.

Bản Kết luận giám định pháp y tử thi số 16/TT ngày 18/8/2020 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế thành phố Cần Thơ kết luận: Nạn nhân Lê Thị Thu N tử vong do chấn thương sọ não nặng gây vỡ xương sọ, nền sọ giữa phức tạp, xuất huyết dưới nhện kèm dập não thái dương trái và trán phải.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện: Nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, có mặt đường bê tông tráng nhựa phẳng, đường đôi có dây phân cách giữa chia thành hai phần đường cho xe ngược chiều nhau. Phần đường xảy ra tai nạn rộng 12,7 mét, cho phương tiện lưu thông theo hướng từ đường Cách mạng tháng tám về đường Trần Việt Châu và được chia làm ba làn đường xe chạy.

Kết quả khám phương tiện:

- Xe mô tô biển số 69L1-180.21: Vết trượt - mài mòn mặt trước cần gương chiếu hậu bên trái, kích thước (7x1,5) cm. Vết làm cong lệch cần gương theo chiều hướng từ trước ra sau, từ trái qua phải. Áp sát cần gương vào mũ ốp tay lái phía trước và làm hở mũ ốp, độ hở 1cm, dài 30cm; Vết mài mòn đầu tay lái bên trái, kích thước (1,4x0,8) cm; Vết trượt mài mòn - bề mặt một phần đầu dưới mũ ốp cổ phía trước, kích thước (15x18) cm.

- Xe mô tô biển số 65B1-845.50: Vết cong lệch và mài mòn không liên tục từ góc dưới bên phải biển số đến mặt cạnh bên phải đuôi chấn bụn bánh xe sau, kích thước (28x2) cm, chiều hướng lệch từ sau ra trước, từ phải qua trái; Vết ma sát làm sạch bụi mặt bên phải bánh xe sau, kích thước (24x5) cm. Đầu vết cách chân bơm hơi 12cm; Vết trượt ma sát bám dính chất màu đen, mặt cạnh dưới bên phải đuôi ống xả kích thước (8x7)cm; Vết bề mặt mũ trang trí ốp phía ngoài tấm cách nhiệt ống xả.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn trong máu của Lê Văn T: 169mg/dl.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn T khai nhận: Bị cáo và bị hại Lê Thị Thu N là nhân viên làm việc tại nhà hàng Hương Tràm, số 29 đường Trần Quang Khải, phường Cái Khế, quận Ninh Kiều. Khoảng 00 giờ ngày 14/8/2020, sau khi đóng cửa nhà hàng, bị cáo và bị hại ăn và uống rượu bia tại nhà hàng đến khoảng

05 giờ cùng ngày thì nghỉ, do bị hại đã say nhưng vẫn muốn về nơi trọ nên bị cáo đã lấy xe mô tô biển số 69L1-180.21 của bị hại đưa bị hại về nơi trọ ở khu dân cư Hồng Phát. bị cáo điều khiển xe mô tô nói trên chở bị hại ngồi sau chạy trên đường Cách Mạng Tháng Tám, do bị hại đã say ngồi không vững nên bị cáo dùng tay trái vòng phía sau ôm giữ bị hại, còn tay phải thì điều khiển xe mô tô; đến khi chuyển hướng rẽ vào đường Nguyễn Văn Cừ từ đường Cách Mạng Tháng Tám thì bị va vệt sau đó bị cáo không còn nhớ gì nữa. Sau khi tỉnh dậy thì đã được cấp cứu điều trị ở Bệnh viện Đại học Y dược Cần Thơ. Bị cáo thừa nhận bản thân chưa có giấy phép lái xe theo quy định và đã sử dụng rượu bia trước khi điều khiển xe mô tô chở bị hại gây ra tai nạn làm bị hại tử vong.

Về trách nhiệm dân sự, bị cáo và gia đình nạn nhân (gia đình bị hại) đã thỏa thuận thống nhất bồi thường hỗ trợ tổng số tiền là 190.000.000 đồng; Bị cáo đã chi bồi thường được cho gia đình bị hại số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng). Riêng ông Phạm Hữu Đ quá trình xảy ra tai nạn giao thông do va vệt với bị cáo, ông chỉ bị xây xát nhẹ nên không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Ninh Kiều đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô biển số 69L1-180.21 cho anh Lê Trần Phước Đ (em ruột của nạn nhân); trả lại xe mô tô biển số 65B1 - 845.50 cho chị Phạm Thị Tuyết H (con của ông Phạm Hữu Đ).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội;

Tại bản cáo trạng số 22/CT-VKSNK ngày 07 tháng 01 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều truy tố bị cáo Lê Văn Tình về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo Điểm a, b Khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

*Tại phiên tòa,*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo, có phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Lê Văn T phạm tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Đề nghị áp dụng: Điểm a, b Khoản 2 điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Lê Văn T mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về xử lý tang vật, vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự xử lý theo quy định.

Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận thỏa thuận giữ bị cáo và gia đình bị hại thỏa thuận bồi thường khắc phục hậu quả số tiền 190.000.000 đồng, bị cáo đã giao trước được số tiền là 50.000.000 đồng; nên số tiền còn lại buộc bị cáo tiếp tục bồi thường hỗ trợ cho gia đình bị hại là 140.000.000 đồng; tại phiên tòa đại diện gia đình bị hại

thống nhất giảm số tiền bồi thường cho bị cáo 40.000.000 đồng yêu cầu bị cáo bồi thường – hỗ trợ số tiền còn lại là 100.000.000 đồng và không yêu cầu bổ sung về trách nhiệm dân sự nên ghi nhận buộc bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền còn lại.

Vật chứng là 02 xe mô tô ghi nhận cơ quan điều tra đã trả lại cho các đương sự, nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như quá trình điều tra, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bản thân sau tai nạn có thiện chí tự nguyện thỏa thuận với gia đình bị hại bồi thường hỗ trợ khắc phục hậu quả, bản thân là lao động chính, gia đình có nhân thân tốt; ông nội có Huân chương kháng chiến hạng nhì; cha là Cựu chiến binh; gia đình có tham gia và có công với cách mạng xin Hội đồng xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện gia đình bị hại: Ông Lê Phước T và bà Lê Thu Đ trình bày vẫn giữ nguyên ý kiến trình bày; về trách nhiệm dân sự bị cáo và gia đình có thỏa thuận số tiền bồi thường hỗ trợ tổng số tiền là 190.000.000 đồng, đã nhận được 50.000.000 đồng còn lại 140.000.000 đồng; tại phiên tòa thấy bị cáo và gia đình có hoàn cảnh khó khăn nên thống nhất giảm cho bị cáo số tiền 40.000.000 đồng còn lại 100.000.000 đồng yêu cầu bị cáo bồi thường tiếp tục; thống nhất tính lãi chậm trả từ ngày 24/02/2021, không yêu cầu bị cáo bồi thường hỗ trợ bổ sung khác. Về trách nhiệm hình sự: Xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

#### **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng; Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo T là phù hợp với các chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Bị cáo đã có hành vi điều khiển xe mô tô biển số 69L1-180.23 không có giấy phép lái xe, bản thân trong người có uống bia, qua kết quả xét nghiệm về nồng độ cồn trong máu vượt mức quy định là 160mg/dl, chở bị hại từ chỗ làm đường Trần Quang Khải đi về khu dân cư Hồng Phát đi trên đường đến đoạn đường Nguyễn Văn Cừ, phường An Hòa, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ hướng từ đường Cách mạng tháng tám về đường Nguyễn Văn Cừ khi điều khiển xe đến trước số 196 đường Nguyễn Văn Cừ, phường An Hòa, quận Ninh Kiều thì bất ngờ va chạm với xe mô tô biển số 65B1 – 845.50 của người liên quan ông Phan Hữu Đ và chạm hậu quả làm cả hai xe mô tô ngã xuống đường bị cáo và bị hại ngã xuống đường bất tỉnh, bị hại bị thương nặng và được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đại học Y dược Cần Thơ. Bị hại Lê Thị Thu N tử vong trên đường đi cấp cứu. Hành vi này của bị cáo đã vi phạm Luật Giao thông đường bộ và đủ yếu tố cấu thành tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo Điểm a, b Khoản 2 Điều 260 Bộ Luật hình sự. Do đó, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã nêu trong cáo trạng là có cơ sở.

[3] Về các tình tiết tính chất, mức độ hành vi: Tính mạng, sức khỏe của con người là tài sản vô giá được pháp luật công nhận và bảo vệ. Phương tiện giao thông xe mô tô lưu thông trên đường là nguồn nguy hiểm cao độ khi tham gia giao thông trên đường các phương tiện phải thực hiện đúng quy tắc giao thông đường bộ, khi

điều khiển xe mô tô phân khối lớn từ trên 50 cm<sup>3</sup> trở lên phải có giấy phép lái xe hạng A1; không được sử dụng rượu – bia vượt mức quy định; Trong vụ án này bị cáo khi điều khiển xe mô tô biển số 69L1-180.23 theo giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 017777, ngày 10/10/2019, xe có dung tích xi lanh 108 cm<sup>3</sup> không có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định, lưu thông trên đường trong người đã sử dụng rượu – bia; va chạm với phương tiện khác là xe mô tô biển số 65B1 – 845.50, là không đảm bảo an toàn giao thông, vi phạm nghiêm trọng Luật giao thông đường bộ. Hậu quả làm hai xe mô tô cũng ngã xuống đường, bị hại N và bị cáo ngã xuống đường, bị hại bị chấn thương sọ não tử vong trên đường đi cấp cứu là gây hậu quả nghiêm trọng. Hiện nay Nhà nước quan tâm rất lớn đến tình hình an toàn giao thông và xử lý nghiêm hành vi xem thường pháp luật về giao thông đường bộ. Hành vi của bị cáo trong vụ án này là cố ý. Do đó, để có tác dụng giáo dục răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội nghĩ nên cần có mức án tương xứng đối với bị cáo và để phòng ngừa chung các hành vi tương tự trong xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình xảy ra sự việc, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo và gia đình đã tự nguyện thỏa thuận với gia đình bị hại thỏa thuận bồi thường, hỗ trợ khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại; gia đình bị hại có có ý kiến xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo là lao động chính, bản thân có nhân thân rõ ràng, ông nội có Huân chương kháng chiến hạng nhì; cha là Cựu chiến binh; gia đình có tham gia và có công với cách mạng, gia đình chấp hành tốt chính sách pháp luật tại địa phương; bản thân chưa có tiền án, tiền sự; nên ghi nhận tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự; Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình để tạo điều kiện cho bị cáo sửa chữa lỗi lầm và tiếp tục bồi thường hỗ trợ số tiền còn lại cho gia đình bị hại.

[5] Về xử lý tang vật, vật chứng; trách nhiệm dân sự:

Về xử lý tang vật, vật chứng : Cơ quan điều tra Công an quận Ninh Kiều đã trả lại 02 (hai) xe mô tô cho các đương sự; trả 01 (một) xe mô tô biển số 65B1 – 845.50 cho ông Phan Hữu Đ (Biên bản trả đồ vật ngày 20/10/2020); trả 01 (một) xe mô tô biển số 69L1 – 180.21 cho ông Lê Phước T (Biên bản trả đồ vật ngày 20/10/2020) (Theo Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 129 ngày 19/10/2020). Gia đình bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường đối với các tài sản này. Nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường, hỗ trợ của bị cáo với gia đình bị hại theo biên bản ghi nhận thỏa thuận ngày 25/8/2020 tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ bồi thường, hỗ trợ tổng số tiền là 190.000.000 đồng (Một trăm chín mươi triệu đồng) đã đưa được số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng), còn lại số tiền 140.000.000 đồng (Một trăm bốn mươi triệu đồng) chưa bồi thường như thỏa thuận. Tại phiên tòa gia đình bị hại thấy bị cáo và gia đình có hoàn cảnh khó khăn nên thống nhất giảm cho bị cáo số tiền 40.000.000 đồng còn lại 100.000.000 đồng yêu cầu bị cáo bồi thường tiếp tục; Nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận này và buộc bị cáo phải tiếp tục bồi thường, hỗ trợ số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) này cho gia đình bị hại và buộc bị cáo phải chịu lãi suất chậm trả tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả, chậm thi hành án theo Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự lãi suất

chậm trả được tính kể từ ngày 24/02/2021 cho đến khi chấp hành xong số tiền bồi thường trên.

[6] Về án phí:

- Án phí dân sự sơ thẩm: Do bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả được số tiền 50.000.000 đồng trong quá trình điều tra nên không xem xét tính án phí dân sự sơ thẩm số tiền này cho bị cáo. Tính án phí dân sự sơ thẩm số tiền bị cáo chưa thực hiện bồi thường hỗ trợ là 100.000.000 đồng đối với bị cáo theo quy định về án phí.

- Án phí hình sự: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[7] Xét thấy lời trình bày của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với chứng cứ trong hồ sơ và nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận;

[8] Xét thấy lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp với chứng cứ trong hồ sơ và nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ áp dụng: Điểm a, b Khoản 2 điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo **Lê Văn T** phạm tội: *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”*.

**Xử phạt: Lê Văn T 02 (hai) năm 06 (Sáu) tháng tù.** Thời hạn chấp hành hình phạt tù đối với bị cáo được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Về xử lý tang vật, vật chứng, trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự; Căn cứ Điều 584; Điều 585; Điều 590; Điều 357 và Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự;

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Lê Văn T tiếp tục bồi thường – hỗ trợ số tiền còn lại là **100.000.000** đồng (Một trăm triệu đồng) cho bị hại có đại diện gia đình bị hại là ông Lê Phước T và bà Lê Thu Đ (Cha – mẹ ruột bị hại) nhận.

Về lãi suất chậm trả: Áp dụng Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tính lãi suất chậm trả đối với bị cáo tương ứng với số tiền chưa bồi thường, chưa thi hành án kể từ ngày 24/02/2021 cho đại diện gia đình bị hại.

*Về án phí:* Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Về án phí hình sự: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về án phí dân sự: Bị cáo phải chịu 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15(mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án (24/02/2021) đối với bị cáo, đại diện bị hại, người liên quan có mặt và kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú của người liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án thành phố Cần Thơ xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật thi hành án dân sự.

**\* Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát nhân dân TP. Cần Thơ;
- Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều;
- CQĐT Công an quận Ninh Kiều;
- Sở Tư pháp;
- Nhà tạm giữ Công an quận Ninh Kiều;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN -CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thiên Bảo**